



HƯỚNG DẪN TỰ HỌC PHẦN VIẾT

- Ngữ văn 7 -



NHỮNG LƯU Ý VỀ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA

Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian nhận đề)

Hình thức đề kiểm tra: Trắc nghiệm kết hợp tự luận

Nội dung giới hạn: tuần 1 đến hết tuần 13 – HK2

Cấu trúc đề: 6/4

Nội dung ôn tập kiểm tra: Các kiến thức, kỹ năng đã học kết hợp kiến thức xã hội.

NHỮNG LƯU Ý VỀ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA

1/ Kỹ năng đọc hiểu tác phẩm Văn học

Thể loại: - Thể loại nghị luận xã hội; Thể loại văn bản thông tin; Thể loại truyện khoa học viễn tưởng

* Lưu ý: Sử dụng văn bản ngoài SGK

- 8 câu trắc nghiệm kiểm tra mức độ nhận biết: Thể loại, vấn đề, các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong văn bản nghị luận...; các thông tin cơ bản của văn bản thông tin... (mỗi câu 0.25đ)
- 4 câu tự luận ngắn kiểm tra mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng: Thể hiện thái độ đồng tình hoặc phản đối, liên hệ thực tế bản thân, rút ra được bài học, ý nghĩa...

2/ Kỹ năng viết

Văn nghị luận (viết bài văn khoảng 400 chữ)

- Nghị luận về một vấn đề trong đời sống mà em quan tâm
- Nghị luận về một câu tục ngữ hoặc câu danh ngôn.
- Viết bản tường trình



NHỮNG LƯU Ý VỀ QUÁ TRÌNH VIẾT

- Bước 1.** Tìm hiểu đề → xác định kiểu bài và yêu cầu.
- Bước 2.** Lập dàn ý → mở bài, thân bài, kết bài rõ ràng.
- Bước 3.** Viết bài → diễn đạt mạch lạc, đúng ý, có liên kết.
- Bước 4.** Kiểm tra → sửa lỗi chính tả, ngữ pháp, trình bày.

HƯỚNG DẪN TỰ HỌC PHẦN VIẾT

Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống mà em quan tâm

Mở bài	<ul style="list-style-type: none">- Giới thiệu vấn đề cần bàn luận- Nêu ý kiến của người viết về vấn đề cần bàn luận
Thân bài	<p>1. Giải thích</p> <ul style="list-style-type: none">- Giải thích những từ ngữ, khái niệm quan trọng <p>2. Bàn luận</p> <ul style="list-style-type: none">- Khẳng định ý kiến tán thành hoặc phản đối của người viết về vấn đề- Trình bày các lí lẽ, bằng chứng để làm sáng tỏ ý kiến. <p>3. Lật lại vấn đề</p> <p>Nhìn nhận vấn đề ở chiều hướng ngược lại, trao đổi ý kiến trái chiều, đánh giá những ngoại lệ, bổ sung ý cho vấn đề thêm toàn vẹn.</p>
Kết bài	<ul style="list-style-type: none">- Khẳng định lại ý kiến- Đề xuất giải pháp, nêu bài học nhận thức và phương hướng hành động.

Bảng kiểm bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống



Các phần của bài viết	Nội dung kiểm tra	Đạt	Chưa đạt
Mở bài	Giới thiệu được vấn đề cần bàn luận.		
	Nêu được ý kiến tán thành hay phản đối về vấn đề cần bàn luận.		
Thân bài	Giải thích được từ ngữ quan trọng và ý nghĩa của câu danh ngôn, tục ngữ cần bàn luận (nếu có).		
	Nêu được ít nhất hai lí lẽ thuyết phục, chặt chẽ để làm rõ ý kiến.		
	Nêu được bằng chứng đa dạng, thuyết phục để củng cố cho lí lẽ.		
	Sắp xếp các lí lẽ, bằng chứng theo một trình tự hợp lí.		
	Lật lại vấn đề, bổ sung ý kiến để cách nhìn về vấn đề thêm toàn diện.		
Kết bài	Khẳng định lại ý kiến của mình.		
	Đề xuất giải pháp, bài học nhận thức và phương hướng hành động.		



Viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của em về một câu tục ngữ hoặc danh ngôn bàn về một vấn đề trong đời sống.

Mở bài	<ul style="list-style-type: none">- Giới thiệu vấn đề cần bàn luận- Nêu ý kiến của người viết về vấn đề cần bàn luận
Thân bài	<p>1. Giải thích</p> <ul style="list-style-type: none">- Giải thích những từ ngữ, khái niệm quan trọng- Nếu bài viết bàn về một câu tục ngữ, câu danh ngôn thì cần giải thích ý nghĩa cả câu. <p>2. Bàn luận</p> <ul style="list-style-type: none">- Khẳng định ý kiến tán thành hoặc phản đối của người viết về vấn đề- Trình bày các lí lẽ, bằng chứng để làm sáng tỏ ý kiến. <p>3. Lật lại vấn đề</p> <p>Nhìn nhận vấn đề ở chiều hướng ngược lại, trao đổi ý kiến trái chiều, đánh giá những ngoại lệ, bổ sung ý cho vấn đề thêm toàn vẹn.</p>
Kết bài	<ul style="list-style-type: none">- Khẳng định lại ý kiến- Đề xuất giải pháp, nêu bài học nhận thức và phương hướng hành động

Bảng kiểm bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống

Các phần của bài viết	Nội dung kiểm tra	Đạt	Chưa đạt
Mở bài	Giới thiệu được vấn đề cần bàn luận.		
	Nêu được ý kiến tán thành hay phản đối vấn đề cần bàn luận.		
Thân bài	Giải thích những từ ngữ quan trọng (nếu có) và ý nghĩa của câu danh ngôn, tục ngữ cần bàn luận.		
	Nêu được ít nhất hai lí lẽ thuyết phục, chặt chẽ để làm rõ ý kiến.		
	Nêu được bằng chứng đa dạng, thuyết phục để củng cố cho lí lẽ.		
	Sắp xếp các lí lẽ, bằng chứng theo một trình tự hợp lí.		
	Lật lại vấn đề, bổ sung ý kiến để cách nhìn vấn đề thêm toàn diện.		
	Sử dụng các từ ngữ có chức năng chuyển ý.		
Kết bài	Khẳng định lại ý kiến của mình.		
	Đề xuất giải pháp, bài học nhận thức và phương hướng hành động.		





HƯỚNG DẪN TỰ HỌC PHẦN VIẾT

Viết bản tường trình về một sự việc xảy ra ngoài ý muốn mà em đã chứng kiến hoặc tham gia.

Phần mở đầu: quốc hiệu, tiêu ngữ, địa điểm và thời gian viết văn bản; tên văn bản và tóm lược sự việc tường trình; người nhận; một số thông tin cơ bản của người viết.

Nội dung tường trình: giới thiệu ngắn gọn về thời gian, địa điểm xảy ra sự việc; tên những người có liên quan; tóm tắt diễn biến sự việc; nguyên nhân và hậu quả (nếu có); người chịu trách nhiệm (nếu có) và trách nhiệm của người viết văn bản.

Phần kết thúc: những đề nghị (nếu có), lời cam đoan/ lời hứa, chữ kí và họ tên người viết.



Bảng kiểm văn bản tường trình

Các phần của bài viết	Nội dung kiểm tra	Đạt	Chưa đạt
Phần mở đầu	Tên quốc hiệu: viết in hoa, ở trên cùng và giữa văn bản		
	Tiêu ngữ:viết chữ thường, canh giữa dưới quốc hiệu, chữ cái đầu của các cụm từ được viết hoa, giữa các cụm từ có gạch nối(-), ở giữa văn bản		
	Địa điểm, thời gian viết văn bản:đặt dưới quốc hiệu, tiêu ngữ và lùi sang phía bên phải của văn bản		
	Tên văn bản:viết chữ in hoa, cỡ chữ lớn hơn các chữ khác trong văn bản, ở giữa văn bản.		
	Dòng tóm tắt sự việc tường trình:viết chữ thường,dặt dưới tên văn bản, ở giữa văn bản		
	Trình bày thông tin về người nhận theo đúng quy cách		
	Trình bày một số thông tin cơ bản của người viết văn bản		
Nội dung tường trình	Ghi rõ thời gian và địa điểm xảy ra sự việc		
	Xác định rõ tên của (những) người có liên quan(nếu có)		
	Nêu rõ nguyên nhân và hậu quả của sự việc(nếu có)		
	Xác định rõ người chịu trách nhiệm(nếu có) và trách nhiệm của người viết đối với sự việc.		
Phần kết thúc	Nêu rõ (những) đề nghị (nếu cần thiết)		
	Nêu rõ lời cam đoan/ lời hứa		
	Có chữ ký và họ tên của người viết		

A decorative border surrounds the page, featuring various autumn leaves in shades of yellow, orange, and red, along with green leaves and clusters of red berries. The background is a light beige color with a subtle, textured pattern of small, scattered brown specks.

Chúc các em làm bài thật tốt !